TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 09-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cù Thị Như Hoa.

Bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 04/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 25/9/2019 đối với bị cáo Hồ Quốc P (tên gọi khác: Phong Cao), sinh năm 1979, tại tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ C và bà Nguyễn Thị T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2019 - có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn N, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn 02, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt không có lý do).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Phùng Duy K, sinh năm: 1985 - vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quốc P và anh Nguyễn N *(SN 1983, HKTT: thôn 2, xã N, huyện Đ, Đắk*

Nông) có mối quan hệ quen biết; tháng 6/2018 P đến ở tại nhà nghỉ của vợ chồng anh N tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk khoảng 04 tháng. Sau đó vợ chồng anh N không cho ở nữa nên P cho rằng anh N nợ mình tiền công trông coi nhà nghỉ số tiền khoảng 28.000.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/3/2019, anh N đến nhà anh Tạ Văn O tại tổ 9, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông để bàn công việc. Lúc này P và Nguyễn Văn V *(Chưa rõ nhân thân lai lịch)* điều khiển xe máy đi ngang qua nhà anh O thì P nhìn thấy anh N nên nói V chở mình vào nhà anh O để gặp N. Khi gặp anh N, P hỏi *"Tiền nợ tao mày tính như thế nào, hôm nay mày không có tiền cho tao, tao đánh mày"*. Sợ bị P đánh nên anh N nói *"Thôi có gì anh em mình ra quán nói chuyện"*. N nhắn tin bằng điện thoại di động cho P ra quán cà phê để N và P nói chuyện thì P đồng ý rồi nói V điều khiển xe chở N ngồi giữa, P ngồi sau đi đến nhà nghỉ P thuộc tổ 10, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi P gọi điện thoại cho Tống Mạnh D *(SN 1978, trú tại tổ 10, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - là bạn của P)* để mượn phòng trọ của D thuê tại nhà nghỉ P thì D đồng ý. Do cửa phòng đã khóa nên P nói V đến gặp D để lấy chìa khóa. Trong lúc đợi chìa khóa thì có Phùng Duy K *(SN 1985, trú tại tổ 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông)* đến tìm D thì thấy P và anh N đang đứng bên ngoài, do quen biết nên K đứng nói chuyện với P.

Khoảng 10 phút sau, V đem chìa khóa phòng đến thì P, V, K và anh N cùng đi vào phòng. Khi anh N đang ngồi trên giường thì P hỏi anh N *"Tiền bạc tao sao đây? Tao đi làm cho mày bốn tháng mày tính tiền tao sao? Bây giờ tao chỉ tính mày ngày hai trăm ngàn"*, anh N im lặng không trả lời thì P dùng tay phải đấm 01 cái vào ngực và tát 2 – 3 cái vào mặt anh N. Thấy vậy, V và K đến can ngăn không cho P đánh N rồi kéo Pg ra hướng cửa phòng. P đi ra trước cửa cầm một cục gạch rồi xông vào phòng để đánh anh N tiếp thì V ôm lại giằng lấy cục gạch ném đi không cho P đánh. P đi vào phòng tiếp tục chửi anh N rồi lấy cuốn sổ có bìa màu đen trong cặp xách của anh N và bắt anh N phải viết giấy nợ với nội dung "Ngoan nợ P số tiền là 28.000.000 đồng". Sau khi viết xong anh N đưa cho P đọc, thấy anh N viết không đúng theo ý của mình nên P tiếp tục tát 2-3 cái vào mặt rồi bắt anh N viết lại. Sau khi anh N viết xong giấy nợ thì P nói V lục trên người anh N để tìm tài sản, thì V lấy trong túi quần anh N số tiền 210.000 đồng còn P cầm chiếc điện thoại di động Iphone 4S, màu đen loại 16G và túi xách màu đen của anh Ngoan đang để trên giường. Sau khi P, V, K đi khỏi nhà nghỉ P. anh N đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ để điều trị và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

Sau khi lấy được tiền và túi xách, P, V và K ra quán vỉa hè ở Ngã ba Hồ Thiên Nga *(gần nhà nghỉ Phương Dung)* để uống nước mía, V lấy số tiền 210.000 đồng vừa lấy được của anh Ngoan để trả tiền nước. Chiếc túi xách cùng các giấy tờ, tài liệu và chiếc điện thoại di động Iphone 4S lấy của anh N, P đem về cất giấu trong phòng 201 do P thuê tại Khánh sạn Hùng Quốc thuộc tổ 9, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Ngày 09/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã khám xét nơi ở của P và thu giữ các tài sản liên quan.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

+ 01 túi xách màu đen, loại đựng máy tính xách tay có quai đeo, nhãn hiệu T&D

+ 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, màu đen loại 16G, 01 con dấu "Công ty TNHH bất động sản nhà đất Thủy Ngoan", 01 ví da màu đen ký hiệu Boss Higo boss, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngoan, 02 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị Ly Na của ngân hàng Agribank và ngân hàng BIDV; 01 sổ hộ khẩu số 170161022 mang tên chủ hộ Nguyễn Ngoan; 02 tập hồ sơ nhà đất.

+ 01 cuốn sổ màu đen trên bìa có chữ "Wonderful".

Chiếc điện thoại di động Iphone 4S, màu đen, loại 16GB, sau khi chiếm đoạt của anh N, P đã để thất lạc, Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Số tiền 210.000 đồng lấy của anh N, các đối tượng đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL–HĐĐG ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động Iphone Iphone 4S, màu đen, loại 16GB là 735.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL–HĐĐG ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã G kết luận: Giá trị chiếc túi xách là 105.000 đồng.

*** Xử lý vật chứng:**

Ngày 19/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định xử lý vật chứng số 773 trả lại 01 túi xách màu đen, 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, 01 con dấu, 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân, 02 thẻ ngân hàng; 01 sổ hộ khẩu, 02 tập hồ sơ nhà đất cho anh N là chủ sở hữu hợp pháp.

*** Phần dân sự:** Sau khi nhận lại đồ vật, tài liệu anh Nguyễn N yêu cầu Hồ Quốc P phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Hiện P chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Hồ Quốc P về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Quốc P từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn N yêu cầu Hồ Quốc P phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, hiện P chưa bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Do Hồ Quốc P hiện tại không có tài sản, chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Chấp nhận Ngày 19/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định xử lý vật chứng số 773 trả lại 01 túi xách màu đen, 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, 01 con dấu, 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân, 02 thẻ ngân hàng; 01 sổ hộ khẩu, 02 tập hồ sơ nhà đất cho anh N là chủ sở hữu hợp pháp

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn N số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn N, người làm chứng ông Phùng Duy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Anh N và ông K đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo P. Hội đồng xét xử nhận định:

Hồ Quốc P cho rằng anh N còn nợ tiền công trông coi nhà nghỉ số tiền khoảng 28.000.000 đồng. Ngày 31/3/2019, khi anh N đến thị xã G thì P cùng Nguyễn Văn V chở anh N đến nhà nghỉ P. Tại đây, P hỏi anh N về số tiền còn nợ thì anh N im lặng không trả lời, P dùng tay phải đấm 01 cái vào ngực và tát 2 – 3

cái vào mặt anh N. Thấy vậy, V và K đến can ngăn. P lấy cầm một cục gạch để đánh anh N tiếp thì V ôm lại giằng lấy cục gạch ném đi. P lấy cuốn sổ có bìa màu đen bắt anh N phải viết giấy nợ với nội dung "N nợ Psố tiền là 28.000.000 đồng". Do anh N viết không đúng theo ý của mình nên P tiếp tục tát 2-3 cái vào mặt rồi bắt anh N viết lại. Sau đó, P nói V lục trên người anh N lấy số tiền 210.000 đồng; P lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S, màu đen loại 16G và túi xách màu đen của anh N. Sau đó, anh Ngoan đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đđể điều trị và trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

Sau đó, Hồ Quốc P, Nguyễn Văn V và Phùng Duy K ra quán vỉa hè ở Ngã ba Hồ Thiên Nga để uống nước mía, V lấy số tiền 210.000 đồng để trả tiền nước. Chiếc túi xách cùng các giấy tờ, tài liệu và chiếc điện thoại di động Iphone 4S lấy của anh N, P đem về cất giấu. Ngày 09/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã khám xét nơi ở của P và thu giữ các tài sản liên quan.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 túi xách màu đen, loại đựng máy tính xách tay có quai đeo, nhãn hiệu T&D; 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, màu đen loại 16G, 01 con dấu "Công ty TNHH bất động sản nhà đất Thủy Ngoan", 01 ví da màu đen ký hiệu Boss Higo boss, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn N, 02 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị Ly Na của ngân hàng Agribank và ngân hàng BIDV; 01 sổ hộ khẩu số 170161022 mang tên chủ hộ Nguyễn Ngoan; 02 tập hồ sơ nhà đất; 01 cuốn sổ màu đen trên bìa có chữ "Wonderful". Chiếc điện thoại di động Iphone 4S, màu đen, loại 16GB, sau khi chiếm đoạt của anh N, P đã để thất lạc, Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Số tiền 210.000 đồng lấy của anh N Hồ Quốc P, Nguyễn Văn Vi đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL–HĐĐG ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã G, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động Iphone Iphone 4S, màu đen, loại 16GB là 735.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL–HĐĐG ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Giá trị chiếc túi xách là 105.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Hồ Quốc P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

....

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông là có căn căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do Hồ Quốc P hiện tại không có tài sản, chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về việc bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn N yêu cầu Hồ Quốc P phải bồi số tiền 1.000.000 đồng. P cũng đồng ý bồi thường nên cần buộc P phải bồi thường cho anh N số tiền 1.000.000 đồng là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Chấp nhận Ngày 19/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định xử lý vật chứng số 773 trả lại 01 túi xách màu đen, 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, 01 con dấu, 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân, 02 thẻ ngân hàng; 01 sổ hộ khẩu, 02 tập hồ sơ nhà đất cho anh N là chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Đối với Nguyễn Văn V, có dấu hiệu đồng phạm với Hồ Quốc P về tội Cướp tài sản, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch, địa chỉ vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Phùng Duy K có mặt tại nơi xảy ra vụ án nhưng K không tham gia, đồng thời có hành vi ngăn cản P đánh anh N nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với số tiền 28.000.000 đồng, Hồ Quốc P yêu cầu anh Nguyễn N viết giấy nhận nợ, P chưa chiếm đoạt được nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự

sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Hồ Quốc P (tên gọi khác: Phong cao) phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 09/4/2019).

2. Về bồi thường thiệt hại: Buộc Hồ Quốc P phải bồi thường cho anh Nguyễn N số tiền 1.000.000đ (Một triệu nghìn đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Nguyễn Ncó đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà Hồ Quốc P không trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số nợ chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả nợ được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Chấp nhận Ngày 19/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ban hành quyết định xử lý vật chứng số 773 trả lại 01 túi xách màu đen, 01 dây sạc điện thoại Iphone 4S, 01 con dấu, 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân, 02 thẻ ngân hàng; 01 sổ hộ khẩu, 02 tập hồ sơ nhà đất cho anh N là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Hồ Quốc P phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã G;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. thị xã G;
- Công an thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Quy